

Sửa đổi các Nguyên tắc về Sức khỏe và An toàn



Oregon
Health
Authority

PHIÊN BẢN 1.1, Cập nhật ngày 12 tháng 1 năm 2021

Phần bổ sung được trình bày bằng màu tím với gạch dưới hiệu ứng. Các phần xóa được hiển thị với hiệu ứng gạch ngang. Xem ví dụ bên dưới.

Đây là một ví dụ về bổ sung phiên bản 1.1.

~~Đây là một ví dụ về việc xóa phiên bản 1.1.~~

Phiên bản 1.1 của hướng dẫn có hiệu lực vào ngày **12 tháng 1 năm 2021**.

1. Đưa và Đón

- 1.1** Yêu cầu phụ huynh hoặc người giám hộ gửi hoặc đón con từ nhân viên chương trình bên ngoài cơ sở.
- Chỉ dành cho người giữ trẻ của Nhà Trẻ Gia Đình Có Đăng Ký (RF) hoặc Nhà Trẻ Gia Đình Được Chứng Nhận (CF): Khi chỉ có một nhân viên tại cơ sở, phụ huynh hoặc người giám hộ được phép vào nhưng phải đợi gia đình trước đó ra khỏi cơ sở trước khi vào.
- Tất cả các cơ sở giữ trẻ: Quý vị có thể tự động thực hiện một ngoại lệ để có quyền chọn tiến hành đưa và đón tại cơ sở nếu thời tiết khắc nghiệt (mưa đá, sấm sét, gió mạnh, mưa tuyết, tuyết, băng, mưa đóng băng hoặc nhiệt độ từ 32° Fahrenheit trở xuống). Để áp dụng ngoại lệ quyền chọn này, quý vị phải làm theo các yêu cầu sau
- Phụ huynh/người lớn bước vào cơ sở phải đeo khẩu trang.
 - Phụ huynh/người lớn phải duy trì khoảng cách xã hội (cách nhau 6 feet) với tất cả mọi người ngoại trừ con họ, và luôn ở trong khu vực ra vào chính.
 - Không sử dụng quạt (chúng có thể phát tán vi-rút) trong khu vực đưa/đón.
 - Các chương trình phải tuân thủ tất cả các yêu cầu khác trong phần “Đưa và Đón” của bản Hướng Dẫn này.

2. Kiểm Tra Sức Khỏe Hàng Ngày

- 2.2** Yêu cầu nhân viên được chỉ định ~~đo nhiệt độ~~ đo nhiệt độ sốt cho tất cả trẻ em và những người khác tiếp xúc với nhóm ổn định. Nếu họ có nhiệt độ từ 100.4 Fahrenheit trở lên, thì họ không được đến nhà trẻ. Nhân viên có thể yêu cầu phụ huynh nói lời xác nhận, trẻ đủ tuổi để trả lời các câu hỏi, hoặc ghi nhận trong nhật ký sức khỏe rằng đã xác nhận thông qua nhà trường hoặc người giữ trẻ trước đó trong ngày. Nhân viên cũng có thể đo bằng nhiệt kế. Nhà trẻ có thể có chính sách yêu cầu sử dụng nhiệt kế để kiểm tra sốt. Nhân viên có thể tự kiểm tra và xác nhận nhiệt độ của họ hàng ngày.
- 2.3** Yêu cầu tất cả người lớn và trẻ em bước vào nhà trẻ (hoặc, nếu trẻ không thể trả lời câu hỏi một cách đáng tin cậy, thì hãy hỏi người lớn đưa trẻ tới):
1. Người lớn hoặc đưa trẻ này có bị phơi nhiễm với người dương tính với COVID-19 trong 14 ngày qua không? **Nếu có, việc phơi nhiễm có xảy ra trong khoảng thời gian từ 2 ngày trước cho đến 10 ngày sau khi người bị COVID-19 bắt đầu có triệu chứng hay không? (Đây là thời gian họ có thể lây nhiễm.)** Nếu người bị COVID-19 chưa bao giờ có triệu chứng, thì hãy tính khoảng thời gian 2 ngày trước khi xét nghiệm cho đến 10 ngày sau đó là giai đoạn lây nhiễm.
 2. Người lớn hoặc đưa trẻ này có bị phơi nhiễm với người có thể bị COVID-19 trong 14 ngày qua không? **Nếu có, việc phơi nhiễm có xảy ra trong khoảng thời gian từ 2 ngày trước cho đến 10 ngày sau khi người có thể bị COVID-19 bắt đầu có triệu chứng hay không? (Đây là thời gian**

họ có thể lây nhiễm.)

- Một người “có thể nhiễm bệnh” có nghĩa là người đó đã bị phơi nhiễm với một người nào đó bị COVID-19 và người lớn hoặc đứa trẻ có thể nhiễm bệnh biểu hiện các triệu chứng trong 10 ngày qua.

Nếu họ trả lời có cho câu hỏi 1 hoặc 2, thì đứa trẻ hoặc người lớn này phải cách ly trong 10 ngày. Việc cách ly 10 ngày bắt đầu vào ngày khi đứa trẻ hoặc người lớn này tiếp xúc lần cuối cùng với người bị COVID-19.

Việc cách ly 10 ngày có thể được rút ngắn thành 7 ngày nếu:

1. Người đó làm xét nghiệm COVID-19 từ ngày 5 đến ngày 7 của thời gian cách ly, VÀ
2. Người đó không có triệu chứng, VÀ
3. Kết quả xét nghiệm âm tính với COVID-19.

- Không được rút ngắn thời gian cách ly 14 ngày bằng cách được xét nghiệm âm tính với COVID-19, hoặc bằng cách xin thư cho phép từ một chuyên gia y tế.

3. Người lớn hoặc đứa trẻ này có mới bị mất khứu giác hoặc vị giác, ho bất thường, thở hụt hơi hoặc sốt không? “Ho bất thường” có nghĩa là một cái gì đó không bình thường đối với người này (ví dụ: dị ứng, hen suyễn).

Nếu trả lời có cho câu hỏi số 3, thì người đó không được đến nhà trẻ trong ít nhất 10 ngày, và không có triệu chứng trong ít nhất 24 tiếng. Nếu họ có kết quả xét nghiệm âm tính với COVID-19 trước thời hạn 10 ngày, thì họ có thể trở lại nhà trẻ ngay sau khi họ không có triệu chứng trong 24 tiếng.

- Với những người chỉ bị ho và thở hụt hơi sốt (mà không bị ho hoặc khó thở), nếu người đó đã được kiểm tra bởi một chuyên gia y tế và được chẩn đoán là không bị bệnh, thì họ có thể ở lại hoặc trở lại nhà trẻ theo hướng dẫn được ghi chép của chuyên gia y tế này và không bị sốt trong ít nhất 24 tiếng. Bất cứ ai bị sốt 100.4 độ Fahrenheit đều không được đến nhà trẻ. Hãy xem thêm thông tin về việc không được đến nhà trẻ và trở lại nhà trẻ dưới sự hướng dẫn của chuyên gia y tế trong mục “Ứng Phó Với Các Trường Hợp Có Thể và Xác Nhận Bị Nhiễm COVID-19.”

4. Trẻ hoặc người lớn có các triệu chứng tiêu chảy, nôn mửa, đau đầu, đau họng, hoặc phát ban hay không?

Nếu có ở câu hỏi 4, người đó phải được loại trừ như sau:

- Nếu được một chuyên gia y tế khám thấy và được thông báo, họ có thể tiếp tục tham gia hoặc trở lại chương trình theo hướng dẫn đã được ghi chép của chuyên gia y tế.
- Nếu không được chuyên gia y tế khám, họ có thể trở lại 24 giờ sau khi giải quyết các triệu chứng.

*Hãy nhớ rằng: Sẽ tiếp tục có các bệnh trong thời gian bình thường (không xảy ra COVID). Như mọi khi, biết khi nào nên cho trẻ về nhà, chẳng hạn như khi có các triệu chứng tiêu chảy, nôn mửa, đau đầu kèm theo cổ cứng, “mắt hồng”, phát ban, v.v. Sau đó, trẻ có thể trở lại nhà trẻ 24 tiếng sau khi không còn các triệu chứng (48 tiếng đối với nôn mửa hoặc tiêu chảy), hoặc với sự chấp thuận của bác sĩ hoặc chuyên gia y tế khác.

5. Quy Mô Nhóm và Nhóm Ổn Định

5.4 Chỉ nhân viên được chỉ định vào một nhóm ổn định mới có thể ở trong các lớp học với các ngoại lệ sau:

Người lớn khác ngoài nhóm ổn định phải được giảm thiểu nhưng có thể được phép vào lớp để cung cấp.

- Các dịch vụ chuyên biệt hoặc gia sư cho trẻ như những dịch vụ liên quan đến Can thiệp sớm hoặc Giáo dục mầm non đặc biệt, Giáo dục đặc biệt hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân (IEP).
- Đáp ứng các yêu cầu giám sát của chương trình được tài trợ hoặc quy định công khai.
- Duy trì tỷ lệ trong giờ nghỉ giải lao của nhân viên (ví dụ: công nhân thời vụ).
- Dịch vụ cho cơ sở buộc phải thực hiện trong giờ hoạt động.
- Tăng cường các dịch vụ của chương trình thông qua việc nhờ các tình nguyện viên và sinh viên thực tập.

Các tình nguyện viên và sinh viên thực tập chỉ được phân vào một nhóm ổn định và không được chuyển giữa các nhóm trong thời gian 14 ngày.

Tình nguyện viên và sinh viên thực tập chỉ giới hạn cho một cá nhân trong một nhóm ổn định vào cùng một thời điểm trong ngày.

Không cho phép các dịch vụ ký hợp đồng đối với các hoạt động, chẳng hạn như thể dục dụng cụ hoặc âm nhạc.

Tất cả người lớn bổ sung (chẳng hạn như tình nguyện viên) thực hiện việc kiểm tra sức khỏe hàng ngày chỉ có thể kiểm tra sức khỏe hàng ngày cho nhóm ổn định mà họ được chỉ định.

Tất cả người lớn bổ sung, như được đề cập ở trên, phải giữ khoảng cách với trẻ em và người lớn bên ngoài nhóm ổn định của họ.

Yêu cầu, Các quận trong Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2

Trong đại dịch COVID-19, cơ sở giữ trẻ và giáo dục mầm non phải:

- 5.10 Trẻ Gia Đình Có Đăng Ký (RF)** – có thể có tối đa một nhóm 10 trẻ ổn định. Lưu ý: Những người giữ trẻ RF không có yêu cầu diện tích không gian liên quan đến số lượng trẻ được giữ.

Mười hai sáu trẻ có thể được ghi danh vào một nhóm ổn định nhưng chỉ có 10 (hoặc ít hơn, trong trường hợp trẻ sơ sinh và tại một số nhà trẻ gia đình) có thể có mặt trong một lớp học hoặc trong cơ sở cùng một lúc.

Trong tổng số 10 trẻ đó, có thể có không quá sáu trẻ ở độ tuổi mẫu giáo trở xuống (bao gồm cả con của người giữ trẻ), trong đó chỉ có hai trẻ dưới 24 tháng tuổi.

Yêu cầu, Các quận trong giai đoạn cơ sở

Trong đại dịch COVID-19, cơ sở giữ trẻ và giáo dục mầm non phải:

- 5.13 Các chương trình được ghi nhận ở lứa tuổi mầm non và tuổi đến trường hoạt động tại nhà** phải duy trì tỷ lệ giữa nhân viên và trẻ là 1:10 và quy mô nhóm tối đa là 10.

- 5.14 Nhà Trẻ Gia Đình Có Đăng Ký (RF)** – có thể có tối đa một nhóm 10 trẻ ổn định. Lưu ý: Những người giữ

trẻ RF không có yêu cầu diện tích không gian liên quan đến số lượng trẻ được giữ.

Mười hai trẻ có thể được ghi danh vào một nhóm ổn định nhưng chỉ có 10 (hoặc ít hơn, trong trường hợp trẻ sơ sinh và tại một số nhà trẻ gia đình) có thể có mặt trong một lớp học hoặc trong cơ sở cùng một lúc.

Trong tổng số 10 trẻ đó, có thể có không quá sáu trẻ ở độ tuổi mẫu giáo trở xuống (bao gồm cả con của người giữ trẻ), trong đó chỉ có hai trẻ dưới 24 tháng tuổi.

5.15 Nhà Trẻ Gia Đình Được Chứng Nhận (CF)— có thể có tổng số không quá 16 trẻ em trong hai nhóm ổn định. Không quá 10 trẻ tham dự mỗi lớp học cùng một lúc (vẫn không quá 16 trẻ tại cơ sở trong CF cùng một lúc).

Mỗi nhóm trẻ em phải ở trong một không gian đáp ứng tối thiểu 35 bộ vuông / trẻ em.

Phải có một hàng rào ngăn cách giữa hai nhóm, cao ít nhất bốn feet và đủ chắc chắn để ngăn trẻ đi qua đó.

Rào ngăn cách phòng phải được chấp thuận bởi chuyên gia cấp phép.

5.16 Trung Tâm Được Chứng Nhận (CC), Chương Trình Được Ghi Lại và Trường Học— phải đáp ứng các tỷ lệ trong Bảng 3 bên dưới, trừ khi được cấp phép hoạt động theo Bảng 4.

Mỗi nhóm trẻ phải ở trong một không gian đáp ứng tối thiểu 35 feet vuông cho mỗi trẻ.

Bảng 3: Quy Định Chăm Sóc Trẻ, Tỷ Lệ và Quy Mô Nhóm

Tuổi của Trẻ	Số Lượng Người Chăm Sóc Tối Thiểu Cho Trẻ	Số Lượng Trẻ Tối Đa Trong Một Nhóm
Sáu tuần đến 23 tháng tuổi	1:4	8
24 đến 35 tháng tuổi	1:5	10
36 tháng tuổi đến tuổi học Mẫu giáo	1:10	10
Tuổi mẫu giáo và lớn hơn	1:15	10

Bảng 4: Quy Định Chăm Sóc Trẻ, Tỷ Lệ và Quy Mô Nhóm

Tuổi của Trẻ	Số Lượng Người Chăm Sóc Tối Thiểu Cho Trẻ	Số Lượng Trẻ Tối Đa Trong Một Nhóm
Sáu tuần tuổi đến dưới 30 tháng tuổi	1:4	8
30 tháng tuổi đến tuổi học Mẫu giáo	1:10	10
Tuổi mẫu giáo và lớn hơn	1:15	10

Trung tâm có thể có thêm tối đa bốn trẻ ghi danh vào nhóm ổn định, miễn là trẻ tham gia cùng một lúc trong một lớp học không vượt quá số nhóm tối đa trong biểu đồ trên.

Phòng tập thể dục, phòng ăn và các phòng lớn tương tự khác được giới hạn cho hai nhóm ổn định. Điều này chỉ áp dụng cho độ tuổi đi học.

6. Thiết Bị Bảo Hộ Cá Nhân Cho Trẻ và Người Lớn

- 6.1** Yêu cầu tất cả nhân viên, nhà thầu, người giữ trẻ dịch vụ khác, khách hoặc tình nguyện viên đang ở trong cơ sở hoặc trong khu giữ trẻ được chỉ định của người giữ trẻ tại nhà phải đeo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~. Khẩu trang và ~~tấm che mặt~~ phải tuân theo Hướng Dẫn của CDC về Khẩu Trang: <https://www.cdc.gov/coronavirus/2019-ncov/prevent-getting-sick/diy-cloth-face-coverings.html>.

Chỉ nhà cung cấp và nhân viên: ngoại trừ yêu cầu phải đeo ~~tấm che mặt~~ hoặc khăn che mặt nếu họ có tình trạng sức khỏe hoặc khuyết tật, theo chỉ định của bác sĩ [hoặc sức khỏe tâm thần khác](#), điều này khiến họ không thể đeo khăn che mặt.

- 6.2** Yêu cầu tất cả trẻ đang học mẫu giáo trở lên đang ở trong cơ sở giữ trẻ hoặc bộ phận giữ trẻ được chỉ định của chương trình Nhà Trẻ Gia Đình Có Đăng Ký (RF) hoặc Nhà Trẻ Gia Đình Được Chứng Nhận (CF) phải đeo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~. Khẩu trang và ~~tấm che mặt~~ phải tuân theo Hướng Dẫn của CDC về Khẩu Trang: <https://www.cdc.gov/coronavirus/2019-ncov/prevent-getting-sick/diy-cloth-face-coverings.html>.

- 6.3** Người lớn và trẻ trong độ tuổi mẫu giáo trở lên phải đeo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~ khi ra ngoài nếu không thể duy trì khoảng cách sáu feet với người khác.

- 6.4** Cho phép trẻ từ hai tuổi đến tuổi Mẫu giáo đeo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~, nếu: phụ huynh/người giám hộ yêu cầu, khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~ phù hợp với kích thước khuôn mặt của trẻ và trẻ có thể tự tháo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~ mà không cần giúp đỡ.

- 6.5** Nếu trẻ tháo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~, hoặc cần tháo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~ trong một khoảng thời gian ngắn thì nhân viên:

Phải giám sát trẻ duy trì khoảng cách từ sáu feet trở lên với tất cả người lớn và trẻ khác khi đã tháo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~.

Nếu cần, chỉ cho trẻ cách đeo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~ một cách hiệu quả.

Hướng dẫn trẻ đeo lại khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~ một cách an toàn.

Không được kỷ luật trẻ vì không thể đeo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~ một cách an toàn.

- 6.6** Cho phép trẻ Mẫu giáo và trẻ lớn hơn không đeo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~:

Nếu trẻ có bệnh lý gây khó thở khi đeo khẩu trang, được ghi nhận theo lệnh bác sĩ của trẻ.

Nếu trẻ có khuyết tật dẫn đến không thể đeo khẩu trang, được ghi nhận theo lệnh bác sĩ của trẻ.

Nếu trẻ không thể tự tháo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~.

Trong khi ngủ.

- 6.7** Tuyệt đối không đeo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~ cho trẻ dưới hai tuổi.

- 6.8** Yêu cầu nhân viên hoặc trẻ rửa tay trước khi đeo khẩu trang ~~hoặc tấm che mặt~~, sau khi tháo khẩu trang

hoặc tấm che mặt, và bất cứ lúc nào chạm vào khẩu trang hoặc tấm che mặt.

Có thể sử dụng các sản phẩm diệt khuẩn tay với nồng độ cồn 60-95% thay thế cho việc rửa tay.

Phải giám sát trẻ khi sử dụng chất diệt khuẩn tay, và phải để xa tầm tay của trẻ khi không sử dụng.

- 6.10 Nếu sử dụng tấm che mặt, nó phải lau sạch bằng chất diệt khuẩn vào cuối ngày sau khi sử dụng.
- 6.13 Nếu sử dụng tấm che mặt, nó phải được vệ sinh sau khi kiểm tra sức khỏe hàng ngày nếu người lớn tiếp xúc với trẻ em bị bệnh. Các Trung Tâm Được Chứng Nhận và các Chương Trình Được Ghi Lại, các tấm che mặt phải được khử trùng sau khi hoàn thành việc kiểm tra sức khỏe hàng ngày.
- 6.14 Chỉ dành cho các Trung tâm được Chứng nhận và các Chương Trình Được Ghi Lại: Yêu cầu người lớn tham gia kiểm tra sức khỏe và an toàn mặc một lớp quần áo sạch bên ngoài (ví dụ: áo cỡ lớn hơn, dài tay, cài nút hoặc áo choàng dài tay, hoặc tạp dề) trong quá trình kiểm tra sức khỏe hàng ngày. Yêu cầu người lớn, chẳng hạn như những công nhân thời vụ hoặc những nhân viên chương trình can thiệp sớm, tương tác với nhiều nhóm ổn định, mặc một lớp quần áo sạch sẽ bên ngoài khi chuyển đến một nhóm mới.
- 6.15 Phải chuẩn bị một lớp quần áo sạch bên ngoài (ví dụ: áo cỡ lớn hơn, dài tay, cài nút hoặc áo choàng dài tay, hoặc một tấm vải, chăn, v.v.) để người lớn mặc khi chăm sóc trẻ sơ sinh và để buộc tóc nếu cần thiết.
- 6.18 Lưu ý: trong bản Hướng Dẫn trước đây, khẩu trang vải và tấm nhựa che mặt được coi là như nhau trong khả năng ngăn chặn sự lây lan của vi-rút gây ra COVID-19. Bây giờ, OHA khuyến cáo rằng khẩu trang hoặc mặt nạ vải được ưa chuộng; họ không khuyến khích đeo tấm nhựa che mặt. Điều này là do tấm nhựa che mặt không hiệu quả bằng trong việc hạn chế aerosol phân tán xung quanh tấm chắn. Tuy nhiên, chúng có thể là một lựa chọn tốt để giao tiếp với những người điếc hoặc khiếm thính, trẻ em nói ngôn ngữ khác với người giữ trẻ, trẻ tự kỷ hoặc có khiếm khuyết về khả năng học tập. Mặc dù mặt nạ và khẩu trang vải được ưa chuộng nhưng không cấm dùng tấm nhựa che mặt.

7. Các Hoạt Động Hàng Ngày

- 7.2 Duy trì khoảng cách ít nhất 36 inch giữa các tấm đệm, cũi, giường hoặc cũi và nằm ngủ so le đầu và chân (trẻ được sắp xếp sao cho đầu của trẻ nằm ở giường này ngang với chân của trẻ nằm giường bên cạnh) trong thời gian ngủ trưa và ban đêm.
- 7.4 Vệ sinh và diệt khuẩn các vật dụng lớp học giữa các lần sử dụng bởi mỗi nhóm ổn định, khi chúng trở nên bẩn, và ít nhất là hàng ngày.

10. Vệ Sinh và Bảo Trì Tòa Nhà

Bảng 5. Lịch Trình Vệ Sinh Cần Thiết						
Vật dụng	Diệt khuẩn hay Khử trùng?		Tần suất			Ghi chú
	Diệt Khuẩn	Khử Trùng	Hàng Ngày	Hàng Tuần	Trước/Sau Mỗi Lần Sử Dụng	
Khu Vực Nhà Vệ Sinh và Thay Tã						
Bồn rửa tay và vòi nước		X			Sau mỗi lần sử dụng	
Bàn thay tã		X			Sau mỗi lần sử dụng	
Ghế bô		X			Sau mỗi lần sử dụng	
Thùng rác đựng tã		X	X			• Vào cuối ngày.
Sàn phòng tắm		X	X			• Vào cuối ngày.
Mặt bàn		X	X			
Nhà vệ sinh		X	X			

11. Ứng Phó Với Các Ca Nhiễm COVID-19 Tiềm Ẩn và Đã Được Xác Nhận

11.5 Người giữ trẻ không cho nhân viên và trẻ em có các triệu chứng COVID-19 hoặc các trường hợp như sau đến nhà trẻ:

Người lớn hoặc trẻ em mới bị mất khứu giác hoặc vị giác, sốt, ho bất thường hoặc thở hụt hơi trong 10 ngày qua.

- Ho bất thường có nghĩa là không bình thường đối với người này – ví dụ: không phải hen suyễn thông thường, dị ứng, cảm lạnh thông thường.
- Sốt có nghĩa là 100.4 độ Fahrenheit trở lên, mà không cần sử dụng thuốc giảm sốt.
- Người này không được đến nhà trẻ trong 10 ngày sau khi khởi phát các triệu chứng và 24 tiếng sau khi hết sốt và ho, mà không cần sử dụng thuốc giảm sốt.
 - Quy tắc không được đến nhà trẻ 10 ngày áp dụng nếu người đó có kết quả xét nghiệm dương tính hoặc không được xét nghiệm.
 - Nếu trẻ hoặc nhân viên có triệu chứng và kết quả xét nghiệm âm tính với COVID-19 vào bất cứ lúc nào trong khoảng thời gian 10 ngày, thì trẻ có thể trở lại nhà trẻ 24 tiếng sau khi hết ho và sốt mà không cần sử dụng thuốc giảm sốt.

- Nếu trẻ hoặc nhân viên có **chỉ có** một triệu chứng duy nhất của COVID-19 **là sốt** và được chuyên gia y tế cho phép trở lại nhà trẻ (ví dụ: được chẩn đoán bị bệnh khác và được cho dùng thuốc kháng sinh), thì họ được phép trở lại nhà trẻ. Bắt buộc trình giấy tờ từ chuyên gia y tế này. Người này phải không bị sốt trong ít nhất 24 tiếng.

Người lớn hoặc trẻ em đã bị phơi nhiễm với người hiện có thể nhiễm hoặc dương tính với COVID-19.

- Việc phơi nhiễm được định nghĩa là một cá nhân có tiếp xúc gần (ít hơn sáu feet) lâu hơn 15 phút (**tổng cộng trong khoảng thời gian 24 tiếng**) với một người bị COVID-19 **có khả năng lây nhiễm**. **Có khả năng lây nhiễm có nghĩa là từ hai ngày trước cho đến 10 ngày sau khi các triệu chứng của họ bắt đầu (hoặc khi họ được xét nghiệm, nếu họ không bao giờ biểu hiện bất kỳ triệu chứng nào)**. Quý vị có thể liên lạc với Cơ Quan Y Tế Công Cộng Địa Phương nếu quý vị lo ngại về **cách xác định có bị phơi nhiễm hay không**.
- Một người có thể nhiễm bệnh được định nghĩa là một người đã bị phơi nhiễm với người dương tính với COVID-19 và phát triển các triệu chứng.
- Người bị phơi nhiễm phải cách ly trong **10** ngày. Bắt đầu đếm **10** ngày kể từ lần cuối cùng họ tiếp xúc với người có thể nhiễm hoặc dương tính với COVID-19.

Việc cách ly 10 ngày có thể được rút ngắn thành 7 ngày nếu:

1. Người đó làm xét nghiệm từ ngày 5 đến ngày 7 của thời gian cách ly, VÀ
2. Người đó không có triệu chứng, VÀ
3. Kết quả xét nghiệm âm tính.

- Chỉ đối với các trường hợp có thể nhiễm bệnh, nếu bị phơi nhiễm với một trường hợp có thể nhiễm COVID-19 thì chỉ không được đến nhà trẻ nếu người lớn hoặc trẻ em đã bị phơi nhiễm trong 10 ngày sau khi người có thể nhiễm COVID-19 bắt đầu có triệu chứng. Đây là giai đoạn họ lây nhiễm:

Nếu một người phát triển các triệu chứng này trong khi ở nhà trẻ hoặc biết rằng họ đã bị phơi nhiễm với một người dương tính hoặc **có thể nhiễm bệnh trong khi ở nhà trẻ, thì cho họ về nhà càng sớm càng tốt, và cách ly họ cho đến khi họ có thể rời khỏi nhà trẻ.**

*Hãy nhớ rằng: Sẽ tiếp tục có các bệnh trong thời gian bình thường (không xảy ra COVID). Như mọi khi, biết khi nào nên cho trẻ về nhà, chẳng hạn như khi có các triệu chứng tiêu chảy, nôn mửa, đau đầu kèm theo cổ cứng, “mắt hồng”, phát ban, v.v. Sau đó, trẻ có thể trở lại nhà trẻ 24 tiếng sau khi không còn các triệu chứng (48 tiếng đối với nôn mửa hoặc tiêu chảy), hoặc với sự chấp thuận của bác sĩ hoặc chuyên gia y tế khác.

Nếu trẻ hoặc nhân viên có các triệu chứng tiêu chảy, nôn mửa, đau đầu, đau họng hoặc phát ban, thì họ không được đến nhà trẻ và khuyến họ nên tham khảo ý kiến của chuyên gia y tế:

- Nếu họ đã được một chuyên gia y tế thăm khám và được chẩn đoán không mắc bệnh, thì họ có thể ở lại hoặc trở lại nhà trẻ theo hướng dẫn được ghi chép của chuyên gia y tế này.
- Nếu họ không được một chuyên gia y tế thăm khám, thì họ có thể trở lại nhà trẻ 24 tiếng sau khi hết các triệu chứng.

- 11.10** ~~Hãy đảm bảo~~ Trong trường hợp có người được xác nhận là bị COVID-19 tại nhà trẻ, **hãy đảm bảo rằng** tất cả trẻ em, và nhân viên, **và những người khác bị phơi nhiễm** trong nhóm ổn định — và bất cứ ai tiếp xúc với nhóm này — sẽ không được đến nhà trẻ và được thông báo về việc cần phải cách ly tại nhà trong 14 ngày. **Xin tham khảo định nghĩa của việc phơi nhiễm trong mục 11.5.**

12. Chuyên Chở

- 12.6** Yêu cầu nhân viên chuyên chở đeo khẩu trang hoặc tấm che mặt.
- 12.8** Yêu cầu một người lớn đưa trẻ lên xe; người lớn này phải ở lại sau khi kiểm tra sức khỏe hàng ngày xong.
- 12.9** Khuyến nghị, nhưng không bắt buộc, tiến hành kiểm tra sức khỏe hàng ngày như được mô tả trong phần “Kiểm Tra Sức Khỏe Hàng Ngày” của hướng dẫn này trong suốt lộ trình trước khi trẻ lên xe buýt. Việc xác nhận kiểm tra sức khỏe hàng ngày phải được ghi lại.
- Nếu việc kiểm tra sức khỏe hàng ngày sẽ được thực hiện trước hoặc tại cơ sở, đưa trẻ phải có khả năng trả lời các câu hỏi về sức khỏe hàng ngày, hoặc có người giám sát (ví dụ như cha mẹ, anh chị em lớn tuổi hơn) có thể trả lời chính xác các câu hỏi về sức khỏe hàng ngày.
- Nếu không kiểm tra sức khỏe tại cơ sở thì cơ sở giữ trẻ phải có một hệ thống (và hoàn tất) việc liên hệ với phụ huynh/người chăm sóc của mỗi đứa trẻ để trả lời các câu hỏi về sức khỏe hàng ngày. Ví dụ về hệ thống này bao gồm gọi điện thoại, giao tiếp qua đường điện tử, nhật ký hàng ngày.
- 12.12** Để giảm sự lây lan từ người sang người, nhân viên chuyên chở phải đảm bảo các trẻ cách nhau ít nhất ba feet trong quá trình chuyên chở.
- Đối với cơ sở giữ trẻ tại nhà, xe chở khách (ví dụ như sedan, mini-van) thường được sử dụng để vận chuyển, nên phân thành các nhóm nhỏ ổn định, và việc cách xa ba feet trong xe là gần như không thể. Do đó, rất khuyến khích nhưng không bắt buộc giữ khoảng cách ba feet giữa tất cả mọi người trong xe.
- 12.14** Nhân viên phải sử dụng bình xịt hoặc gel diệt khuẩn tay (nồng độ cồn 60-95%) khi đỡ từng đứa trẻ và khi lên và xuống xe. Nhân viên phải sử dụng chất khử trùng tay (có chứa từ 60-95% cồn) giữa những lần đỡ từng đứa trẻ và khi lên và xuống xe. Không khuyến khích dùng bao tay; đề nghị dùng chất khử trùng tay. Nếu không có chất khử trùng tay, có thể sử dụng bao tay dùng một lần và phải thay bao tay mới trước khi đỡ từng đứa trẻ.
- 12.16** Ngay sau mỗi lần chuyên chở, vệ sinh và diệt khuẩn toàn bộ phương tiện chuyên chở, đặc biệt chú ý đến các bề mặt thường xuyên chạm vào, chẳng hạn như ghế xe/~~ghế dành cho trẻ~~, vô lăng, tay nắm cửa, tay vịn, ~~dây an toàn~~, lỗ thông hơi và mặt trên của ghế. Các sản phẩm diệt khuẩn phải được EPA phê duyệt để sử dụng chống lại SARS-CoV-2: <https://www.epa.gov/pesticide-registration/list-n-disinfectants-use-against-sars-cov-2-covid-19>. Ghế ngồi xe an toàn và dây an toàn nên được làm sạch bằng ít nhất một chất tẩy rửa và nước.

Để biết thêm thông tin và cập nhật mới nhất, hãy truy cập <https://oregonearlylearning.com/COVID-19-Resources>.